

CHÍNH TẢ

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng viết chính tả :

- Nghe – viết chính xác bài thơ *Chơi chuyên* (56 tiếng).
- Từ đoạn viết, củng cố cách trình bày một bài thơ : chữ đầu các dòng thơ viết hoa, viết bài thơ ở giữa trang vở (hoặc chia vở làm hai phần để viết như trong SGK).
- Điền đúng vào chỗ trống các vần *ao/oa*. Tìm đúng các tiếng có âm đầu *l / n* (hoặc vần *an / ang*) theo nghĩa đã cho.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Bảng phụ viết 2 lần nội dung BT2 (có thể thay bằng 3 hoặc 4 băng giấy).
- Vở BT (nếu có).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

– GV mời 3 HS lên bảng, đọc từng tiếng cho 3 em viết lên bảng lớp, cả lớp viết bảng con các từ ngữ : *lo sợ, rèn luyện, siêng năng, nở hoa* (MB) hoặc *dân làng, làn gió, tiếng đàn, đàn hoàng* (MN). Cả lớp và GV nhận xét, GV yêu cầu HS sửa bài nếu làm sai.

– Kiểm tra 2 HS đọc thuộc lòng đúng thứ tự 10 tên chữ đã học ở tiết chính tả trước : a, á, ớ, ê, ê, ê, ê, ê, ê, ê, ê, ê, ê.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong giờ Chính tả hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em :

– Nghe – viết một bài thơ tả một trò chơi rất quen thuộc của các bạn gái qua bài *Chơi chuyên*.

– Tiếp tục làm các bài tập phân biệt cặp vần *ao / oa* ; các tiếng có âm (vần) dễ viết lẫn : *n / l* (MB), *an / ang* (MN).

2. Hướng dẫn nghe – viết

a) Hướng dẫn HS chuẩn bị

- GV đọc 1 lần bài thơ.
- Một HS đọc lại. Cả lớp đọc thầm theo.

- Giúp HS nắm nội dung bài thơ :
- + HS đọc thầm khổ thơ 1, trả lời : *Khổ thơ 1 nói điều gì ?* (Khổ thơ tả các bạn đang chơi chuyền : miệng nói “*Chuyền chuyền một...*”, mắt sáng ngời nhìn theo hòn cuội, tay mềm mại vờ que chuyền.)
- + HS đọc tiếp khổ thơ 2, trả lời : *Khổ thơ 2 nói điều gì ?* (Chơi chuyền giúp các bạn tinh mắt, nhanh nhẹn, có sức dẻo dai để mai lớn lên làm tốt công việc trong dây chuyền nhà máy.)
- Giúp HS nhận xét :
- + *Mỗi dòng thơ có mấy chữ ?* (3 chữ)
- + *Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào ?* (Viết hoa)
- + *Những câu thơ nào trong bài đặt trong ngoặc kép ? Vì sao ?* (Các câu “*Chuyền chuyền một ... Hai, hai đôi*” được đặt trong ngoặc kép vì đó là những câu các bạn nói khi chơi trò chơi này.)
- + *Nên bắt đầu viết từ ô nào trong vở ?* (GV hướng dẫn HS viết bài thơ vào giữa trang vở hoặc chia vở làm hai phần để viết như trong SGK.)
- HS tập viết vào bảng con (hoặc giấy nháp) những tiếng các em dễ viết sai.
- b) *Đọc cho HS viết* : GV đọc thông thả từng dòng thơ, mỗi dòng đọc 2 lần. HS viết bài vào vở. GV theo dõi, uốn nắn.

c) *Chấm, chữa bài*

- HS tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chính tả.
 - GV chấm 5 đến 7 bài, nhận xét từng bài về nội dung, chữ viết, cách trình bày.
- 3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả**
- a) *Bài tập 2*
- GV nêu yêu cầu của bài tập.
 - GV mở bảng phụ hoặc dán băng giấy lên bảng, mời 2 (hoặc 3, 4) HS lên bảng thi điền vần nhanh. Cả lớp làm bài vào giấy nháp hoặc bảng con.
 - Cả lớp và GV nhận xét, sửa những từ viết sai. 2 hoặc 3 HS nhìn bảng đọc lại kết quả bài làm trên bảng. GV sửa lỗi phát âm cho các em.
 - Cả lớp làm bài vào vở hoặc VBT.
- (Lời giải : ngọt ngào, mèo kêu ngoao ngoao, ngao ngán)

b) *Bài tập (3) – lựa chọn*

- GV chọn cho HS lớp mình làm BT3a hay 3b. Có thể yêu cầu HS này làm bài a, HS kia làm bài b, tùy theo lỗi phát âm các em thường mắc. Dựa theo mẫu trên, GV cũng có thể tự ra bài tập phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi chính tả của HS địa phương mình.

- Một HS đọc lại yêu cầu của bài 3a hoặc 3b.
- Cả lớp làm bài vào bảng con. Sau thời gian quy định, GV yêu cầu HS giơ bảng ; mời một số HS làm bài đúng giờ bảng cho cả lớp xem và đọc lời giải.
- HS làm bài vào vở hoặc VBT.

(Lời giải :

Câu a) *lành – nổi – liêm*

Câu b) *ngang – hạn – đàn)*

4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học, nhắc nhở HS khắc phục những thiếu sót trong việc chuẩn bị đồ dùng học tập, tư thế viết, chữ viết, chính tả, giữ vở sạch...